

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng
Khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp thứ ...

Căn cứ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, UBND thành phố kính trình HĐND thành phố xem xét thông qua dự thảo Nghị quyết của HĐND thành phố Quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

a) Sự cần thiết ban hành văn bản

Thực hiện Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Tư pháp Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác PBGDPL và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở, UBND thành phố đã trình HĐND thành phố thông qua Nghị quyết số 60/2014/NQ-HĐND ngày 10/7/2014 của HĐND thành phố quy định một số mức chi áp dụng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, theo đó tại khoản 3 Điều 1, và Phụ lục 3 kèm theo Nghị quyết 60/2014/NQ-HĐND quy định về mức chi đặc thù thực hiện công tác PBGDPL và chuẩn tiếp cận pháp luật. Đồng thời, căn cứ Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 30/7/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải, UBND thành phố đã tham mưu HĐND thành phố ban hành Nghị quyết số 82/2014/NQ-HĐND ngày 11/12/2014 của HĐND thành phố về việc quy định mức chi đảm bảo công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Ngày 18/8/2023, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 56/2023/TT-BTC Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở

cơ sở (thay thế Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP và Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP). Theo đó, các căn cứ pháp lý làm cơ sở ban hành Nghị quyết số 60/2014/NQ-HĐND và Nghị quyết số 82/2014/NQ-HĐND đã hết hiệu lực thi hành.

Bên cạnh việc kế thừa những nội dung chi, mức chi còn phù hợp, so với Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP và Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP, Thông tư số 56/2023/TT-BTC đã sửa đổi, bổ sung những nội dung chi, mức chi để phù hợp và đáp ứng yêu cầu triển khai các công tác này trong tình hình mới, cụ thể là:

- Việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác PBGDPL; huy động chuyên gia, nhà khoa học, nhà hoạt động thực tiễn tham gia triển khai các nhiệm vụ của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật;

- Chi biên soạn đồ họa thông tin pháp luật; chi biên soạn sách nói pháp luật; chi biên soạn bài giảng điện tử...; nhiệm vụ mới trong đánh giá công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Chính phủ (hợp tư vấn, thẩm định hồ sơ đề nghị công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật...).

- Triển khai nhiệm vụ truyền thông chính sách theo quy định tại Điều 2 Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp PBGDPL và việc triển khai các nhiệm vụ tại Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027” áp dụng nội dung chi, mức chi cụ thể tại Thông tư này.

Ngoài ra, một số mức chi cụ thể được điều chỉnh tăng lên 1,5 lần để phù hợp với mức trượt giá tiền lương cơ sở từ năm 2014 (thời điểm ban hành các Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP và Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP) đến thời điểm hiện tại; đồng thời Thông tư cũng sửa đổi cập nhật việc dẫn chiếu các văn bản quy định về kinh phí đối với các nhiệm vụ chi có tính chất tương tự trong công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở.

Tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 56/2023/TT-BTC đã giao thẩm quyền cho Hội đồng nhân dân tỉnh:

“1. Mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở quy định tại Thông tư này là mức chi tối đa...; Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định các mức chi cụ thể để thực hiện cho phù hợp với tình hình thực tiễn và khả năng cân đối của ngân sách địa phương. Trường hợp địa phương chưa ban hành văn bản quy định cụ thể mức chi thì các cơ quan, đơn vị được áp dụng quy định về mức chi tại Thông tư này để thực hiện”.

Từ các cơ sở nêu trên, căn cứ khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (BHVBQPPL) năm 2015¹ và quy trình lập đề nghị xây dựng Nghị quyết được quy định tại Điều 111, Điều 117 Luật BHVBQPPL năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), UBND thành phố đã xây dựng dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi thực hiện công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và sau khi thống nhất tại cuộc họp ngày 05/6/2024, UBND thành phố kính trình HĐND thành phố xem xét, thông qua theo quy định tại Điều 126 Luật BHVBQPPL năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

b) Căn cứ ban hành Nghị quyết

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở.

c) Dự kiến nguồn lực, điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Nghị quyết sau khi được thông qua

Kinh phí bảo đảm công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở được tổng hợp chung vào dự toán ngân sách chi thường xuyên của cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp ngân sách.

Kinh phí thực hiện công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố thuộc cấp nào do ngân sách cấp đó đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hiện hành.

¹ Theo Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật

"Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:

1. Chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên".

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

a) Kịp thời triển khai thực hiện nội dung quy định tại Thông tư số 56/2023/TT-BTC; đồng thời bãi bỏ Khoản 3 Điều 1 quy định về mức chi đặc thù thực hiện công tác PBGDPL và chuẩn tiếp cận pháp luật tại Nghị quyết số 60/2014/NQ-HĐND và bãi bỏ Nghị quyết số 82/2014/NQ-HĐND thành phố vì hiện nay không còn phù hợp tình hình thực tế và quy định tại Thông tư số 56/2023/TT-BTC.

b) Đảm bảo kinh phí phục vụ cho công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

2. Quan điểm

a) Nội dung quy định của dự thảo Nghị quyết phải đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, phù hợp với quy định của Thông tư số 56/2023/TT-BTC và tình hình thực tiễn và khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

b) Việc tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) phải phù hợp với quy định của Luật BHVBQPPL năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật BHVBQPPL năm 2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP. Đảm bảo nguồn kinh phí được bố trí từ ngân sách nhà nước để phục vụ tốt cho công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Ngày 08/02/2023, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 56/2023/TT-BTC Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở.

Căn cứ quy định tại Thông tư số 56/2023/TT-BTC, ngày 10/10/2023, Văn phòng UBND thành phố đã ban hành Công văn số 3896/VP-KT thông báo ý kiến kết luận của lãnh đạo UBND thành phố V/v triển khai Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023, theo đó lãnh đạo UBND thành phố giao Sở Tư pháp chủ trì soạn thảo Nghị quyết quy định bảo đảm cho công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở.

Thực hiện quy định tại điểm c khoản 3 Điều 139 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật BHVBQPPL, Sở Tư pháp đã ban hành Công văn số 5370/STP-PB-QLXL-TDTHPL ngày 23/11/2023 đề nghị Ban Pháp chế HĐND thành phố phối

hợp cho ý kiến đối với nội dung rà soát của Sở Tư pháp. Ngày 19/12/2023, Ban Pháp chế HĐND thành phố có Công văn số 377/HĐND-PC tham gia ý kiến đối với kết quả rà soát văn bản QPPL. Theo đó, Ban Pháp chế HĐND thành phố thống nhất với kết quả rà soát và đề xuất xử lý kết quả rà soát của Sở Tư pháp.

Căn cứ Điều 111 và khoản 1, khoản 2 Điều 117 Luật BHVBQPPL năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Sở Tư pháp đã hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND thành phố Quy định mức chi bảo đảm cho công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trình UBND thành phố đề trình Thường trực HĐND thành phố thống nhất chủ trương đề nghị xây dựng Nghị quyết. UBND thành phố đã ban hành Tờ trình số 06/TTr-UBND ngày 23/01/2024 trình Thường trực HĐND thành phố, trên cơ sở đó Thường trực HĐND thành phố đã ban hành Công văn số 23/HĐND-KTNS ngày 06/02/2024 thống nhất chủ trương xây dựng Nghị quyết của HĐND thành phố Quy định mức chi bảo đảm cho công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng theo quy định của Luật BHVBQPPL.

Trên cơ sở ý kiến của Thường trực HĐND thành phố tại Công văn số 23/HĐND-KTNS, UBND thành phố đã có Công văn số 861/UBND-NC ngày 15/02/2024 triển khai Công văn số 23/HĐND-KTNS của Thường trực HĐND thành phố, theo đó đã chỉ đạo Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND thành phố xây dựng dự thảo Nghị quyết của HĐND thành phố Quy định mức chi bảo đảm cho công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng theo quy định Luật BHVBQPPL. Thực hiện chỉ đạo của UBND thành phố, Sở Tư pháp đã có Công văn số 827/STP-PB-QLXL-TDTHPL ngày 22/02/2024 gửi các sở, ban, ngành địa phương lấy ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị quyết và gửi Cổng thông tin điện tử thực hiện đăng tải lấy ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết, Sở Tư pháp đã tổng hợp ý kiến góp ý (theo Phụ lục số 01 đính kèm) và thực hiện thẩm định dự thảo Nghị quyết theo quy định.

Ngày 20/02/2024, UBND thành phố có Công văn số 879/UBND-TH về việc chuẩn bị nội dung trình tại kỳ họp HĐND thành phố giữa năm 2024, trong đó giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Tư pháp báo cáo UBND thành phố trình HĐND thành phố Nghị quyết quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Theo đó, trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 1891/STP-XDKTVB ngày 07/5/2024, Sở Tài chính giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp (theo phụ lục số 02 đính kèm) và hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết của HĐND thành phố Quy định mức chi bảo đảm cho công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, báo cáo UBND thành phố trình HĐND thành phố hồ sơ dự thảo Nghị quyết của HĐND thành phố Quy định mức chi bảo đảm cho công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn

thành phố Đà Nẵng.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Nội dung của dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi bảo đảm cho công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, gồm:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết Quy định mức chi bảo đảm cho công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Mức chi bảo đảm cho công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở

Mức chi dự kiến xây dựng đảm bảo phù hợp với tính chất, đặc điểm của hoạt động PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở của địa phương theo quy định hiện hành và đảm bảo không vượt quá mức chi tối đa quy định tại Thông tư số 56/2023/TT-BTC.

(Chi tiết theo Phụ lục số 03 đính kèm)

Điều 3. Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện

Quy định phù hợp với Điều 182 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và Điều 2, Điều 4, 5 Thông tư số 56/2023/TT-BTC.

Điều 4. Điều khoản thi hành

Điều 5. Tổ chức thực hiện.

V. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN (NẾU CÓ):

Tại Khoản 3 Điều 7 Thông tư số 56/2023/TT-BTC có quy định: “Các khoản chi ngoài lương của cán bộ, công chức, viên chức có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước quy định tại Thông tư này được áp dụng cho đến khi thực hiện cải cách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp”.

Ngày 10/11/2023, Quốc hội ban hành Nghị quyết số 104/NQ/2023/QH15 về dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, trong đó quy định:

- Từ ngày 01 tháng 7 năm 2024, thực hiện cải cách tổng thể chính sách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII

- Từ ngày 01 tháng 7 năm 2024: Bãi bỏ tất cả các cơ chế quản lý tài chính, thu nhập đặc thù của các cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước; áp dụng chế độ tiền lương, phụ cấp, thu nhập thống nhất. Không tiếp tục áp dụng cơ chế đặc thù hiện hành đối với phần kinh phí thường xuyên theo cơ chế quản lý tài chính đặc thù (chi hoạt động, tăng cường năng lực, hiện đại hóa, đảm bảo hoạt động chuyên môn,...) của các cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước.

Tuy nhiên, đến nay chưa có văn bản hướng dẫn của Trung ương về triển khai nội dung này nên Sở Tư pháp không đủ cơ sở xác định nội dung chi nào là khoản chi ngoài lương sẽ hết hiệu lực. Do đó, việc ban hành Nghị quyết của HĐND thành phố Quy định mức chi bảo đảm cho công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố là cần thiết. Cơ quan soạn thảo sẽ có trách nhiệm theo dõi, tham mưu trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh các khoản chi ngoài lương của cán bộ, công chức, viên chức có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước quy định tại Nghị quyết này sau khi chính sách cải cách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW có hiệu lực thi hành.

Trên đây là Tờ trình của UBND thành phố trình HĐND thành phố đề nghị thông qua dự thảo Nghị quyết của HĐND thành phố Quy định mức chi bảo đảm cho công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. UBND thành phố Đà Nẵng kính trình HĐND thành phố Khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp thứ ... xem xét, quyết định. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND thành phố;
- Các Sở: Tư pháp, Tài chính;
- VP UBND thành phố
- Lưu: VT₂₀

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ Kỳ Minh

Phụ lục I

BẢNG TỔNG HỢP

Giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị quyết Quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

(Kèm theo Tờ trình số 96 /TTr-UBND ngày 07/ 6 /2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)



STT	Đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
1	Sở Tài chính	<p>1. Hiện nay, Bộ Tài chính và các Bộ chuyên ngành đã ban hành văn bản quy phạm pháp luật (ví dụ: Thông tư số 06/2023/TT-BTC sửa đổi, bổ sung Thông tư số 36/2018/TT-BTC); liên quan đến quy định pháp luật về giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu dịch vụ sự nghiệp công; Chi kiểm tra, giám sát, đánh giá liên ngành, liên cơ quan (khoản 15 Điều 2 dự thảo Nghị quyết) có quy định riêng tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo sửa đổi, bổ sung đối với Phạm vi điều chỉnh: Các chương trình, đề án, kế hoạch về phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở có văn bản hướng dẫn riêng thì thực hiện theo quy định tại văn bản hướng dẫn đó. Trường hợp không có riêng thì thực hiện theo quy định tại Nghị quyết này và các văn bản quy định pháp luật hiện hành có liên quan.</p> <p>2. Tại gạch đầu dòng thứ 2, điểm a khoản 13 Điều 2, Đề nghị điều chỉnh lại như sau: ‘Chi tổ chức cuộc thi, hội thi sân khấu,... theo quy định tại điểm c khoản này và theo chứng từ chi thực tế hợp pháp trong phạm vi dự toán ngân</p>	<p>1. Thống nhất, đã tiếp thu chỉnh sửa</p> <p>2. Thống nhất, đã tiếp thu, chỉnh sửa</p>

	<p>sách nhà nước giao hàng năm”</p> <p>3. Tại điểm d khoản 13 Điều 2, Sở Tư pháp đề xuất 02 phương án quy định mức chi giải thưởng gồm: Phương án 1 là quy định mức chi cụ thể của từng cấp, Phương án 2 là quy định mức chi giải thưởng cấp huyện, cấp xã theo tỷ lệ % so với mức chi giải thưởng của cấp tỉnh. Theo đó, Sở Tài chính đề nghị quy định mức chi cụ thể theo Phương án 1, đồng thời xem xét điều chỉnh giảm mức chi cho cá nhân đối với giải nhất cho phù hợp.</p> <p>4. Đề nghị bổ sung vào dự thảo Nghị quyết Điều khoản chuyên tiếp: Đối với kinh phí phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở năm 2024, các cơ quan, đơn vị, địa phương bố trí, sắp xếp trong phạm vi dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024 đã được cấp có thẩm quyền giao để thực hiện</p> <p>5. Về nguồn kinh phí thực hiện tại khoản 2 Điều 1 và Điều 3: Theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 56/2023/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính thì nguồn kinh phí thực hiện bao gồm nguồn ngân sách nhà nước; nguồn tài trợ của các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật và nguồn kinh phí xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật thực hiện theo Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, bổ sung đầy đủ nguồn kinh phí thực hiện theo quy định (trong đó lưu ý ưu tiên sử dụng nguồn tài trợ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực</p>	<p>3. Đã tiếp thu, chỉnh sửa giảm mức chi cá nhân đối với giải nhất</p> <p>4. Thống nhất, đã tiếp thu, chỉnh sửa</p> <p>5. Thống nhất một phần, đã tiếp thu, chỉnh sửa bổ sung nguồn kinh phí triển khai thực hiện. Riêng đối với nội dung ưu tiên sử dụng nguồn tài trợ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện trước khi đề nghị ngân sách thành phố bố trí dự toán không tiếp thu đưa vào dự thảo Nghị quyết vì việc vận động tài trợ và các nguồn khác tùy theo tình hình thực tế của các đơn vị.</p>
--	---	---

2	Viện Nghiên cứu phát triển kinh tế - xã hội Đà Nẵng	<p>hiện trước khi đề nghị ngân sách thành phố bố trí dự toán).</p> <p>1. Tại khoản 3, Điều 2, trang 4 (Dự thảo Nghị quyết), đề nghị thực hiện theo mức chi tại Nghị quyết số 85/2023/NQ-HĐND ngày 14/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc ban hành các Quy định về một số nội dung, mức chi xây dựng Đề án phát triển kinh tế - xã hội.</p> <p>2. Tại khoản 10, Điều 2, trang 6 (Dự thảo Nghị quyết), đề nghị ghi rõ căn cứ mức chi đối với việc “Chi xây dựng</p>	<p>1. Không thống nhất, giữ nguyên như dự thảo.</p> <p>Lý do: Tại khoản 3 Điều 3 Thông tư số 56/2023/TT-BTC quy định “Chi tổ chức họp báo, hội thảo, tọa đàm trao đổi kinh nghiệm phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở,.... họp tư vấn, thẩm định của Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật cấp huyện) thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10/01/2023 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ. Căn cứ Thông tư số 03/2023/TT-BTC, Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng đã ban hành Nghị quyết số 58/2023/NQ-HĐND ngày 21/9/2023 quy định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Do đó, cơ quan soạn thảo cho rằng việc áp dụng Nghị quyết số 58/2023/NQ-HĐND trong trường hợp này là phù hợp.</p> <p>2. Giữ nguyên như dự thảo.</p> <p>Lý do: Thông tư số 56/2023/TT-BTC</p>
---	---	---	--

		<p>chương trình, đề án, kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở và truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; các văn bản quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn chương trình, đề án, kế hoạch của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật, Ban chỉ đạo các chương trình, đề án, kế hoạch”. Hiện nay, các đề án, đề tài, chương trình, kế hoạch đều có quy định về mức chi đối với từng nội dung tại Nghị quyết số 58/2023/NQ-HĐND ngày 21/9/2023 và Nghị quyết số 85/2023/NQ-HĐND ngày 14/12/2023 của HĐND thành phố Đà Nẵng. Đề nghị Ban soạn thảo tham khảo và xây dựng khung nội dung theo quy định.</p> <p>3. Tại khoản 12, trang 9, khoản 13, mục c trang 10 và khoản 17, trang 13 của Điều 2 (dự thảo Nghị quyết), đề nghị ghi rõ căn cứ quy định mức chi cụ thể</p>	<p>không viện dẫn văn bản áp dụng đối với việc chi xây dựng chương trình, đề án, kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật.... Ban chỉ đạo các chương trình, đề án, kế hoạch tại khoản 10 Điều 3 mà quy định mức chi trực tiếp đối với từng nội dung chi. Vì vậy, căn cứ mức chi quy định tại khoản 10 Điều 3 Thông tư số 56/2023/TT-BTC, căn cứ tính chất, quy mô, phạm vi công việc triển khai của từng cấp, cơ quan soạn thảo xây dựng mức chi cụ thể đối với mỗi nội dung chi cho từng cấp mà không viện dẫn văn bản áp dụng là phù hợp.</p> <p>3. Không tiếp thu, giữ nguyên như dự thảo. Lý do: Căn cứ mức chi quy định tại Thông tư số 56/2023/TT-BTC, căn cứ tính chất, quy mô, phạm vi công việc triển khai của từng cấp, cơ quan soạn thảo xây dựng mức chi cụ thể đối với mỗi nội dung chi mà không viện dẫn văn bản áp dụng là phù hợp và thuộc thẩm quyền của HĐND thành phố quy định.</p>
3	Ủy ban nhân dân huyện Hòa Vang	1. Khoản 3 Điều 2 dẫn chiếu mức chi đến Nghị quyết số 58/2023/NQ-HĐND ngày 21/9/2023 của HĐND thành phố Đà Nẵng quy định mức lập dự toán thực hiện	1. Giữ nguyên như dự thảo. Lý do: Mỗi nội dung chi khác nhau liên quan đến các văn bản quy phạm pháp luật

	<p>nghiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Tuy nhiên, nhiệm vụ khoa học công nghệ là một nhiệm vụ rất khác với các nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở nên khó khăn trong việc tìm quy định tương đồng để áp dụng. Đề xuất: Hoặc dẫn chiếu đến cụ thể điều khoản điểm về mức chi tại Nghị quyết số 58/2023/NQ-HĐND hoặc quy định cụ thể mức chi tại Nghị quyết này hoặc dẫn chiếu đến mức chi tương tự tại khoản 10 Điều 2 của Nghị quyết này.</p> <p>2. Đề nghị thay hai chữ “và” trong đoạn sau bằng dấu phẩy (“;”) tại khoản 10 Điều 2: “Chi xây dựng chương trình, đề án, kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở và truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật”. Vì khi cơ quan tài chính kiểm soát chứng từ thì căn cứ vào chữ “và” đó, chỉ chấp nhận thanh toán những chương trình, đề án, kế hoạch của lĩnh vực phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở có mục đích truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội, còn những chương trình, đề án, kế hoạch của lĩnh vực khác sẽ không được chấp nhận thanh toán.</p> <p>3. Điểm d khoản 13 Điều 2 quy định mức chi giải thưởng: Đề nghị chọn phương án 1. Quy định mức chi giải thưởng cụ thể đối với từng cấp sẽ dễ áp dụng hơn so với cách tính tỉ lệ.</p>	<p>khác nhau, các điều khoản khác nhau trong một văn bản. Đồng thời, việc viện dẫn áp dụng Nghị quyết số 58/2023/NQ-HĐND nhằm đảm bảo tính thống nhất với các quy định tại Thông tư số 56/2023/TT-BTC.</p> <p>2. Giữ nguyên như dự thảo. Lý do: Đảm bảo tính thống nhất, đúng tinh thần theo quy định tại Thông tư số 56/2023/TT-BTC. Mặt khác, đây là các nội dung khác nhau nên không thể hiểu như cách cơ quan góp ý đã nêu.</p> <p>3. Thống nhất</p>
--	--	--

Các đơn vị thống nhất với dự thảo Nghị quyết bao gồm:

- 4
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Công văn số 715/SNN-VP ngày 01/3/2024)
 - Ban Quản lý An toàn thực phẩm (Công văn số 242/BQLATTP-TTr ngày 08/3/2024)
 - Sở Giao thông vận tải (Công văn số 1104/SGTVT-VP ngày 08/3/2024)
 - Sở Tài nguyên và Môi trường (Công văn số 1111/STNMT-VP ngày 08/3/2024)
 - Sở Văn hóa và Thể thao (Công văn số 536/SVHTT-VP ngày 08/3/2024)
 - Thanh tra thành phố (Công văn số 216/TTTP-VP ngày 12/3/2024)
 - Sở Công Thương (Công văn số 579/SCT-TTRA ngày 12/3/2024)
 - Sở Ngoại vụ (Công văn số 475/SNG-TT ngày 12/3/2024)
 - Sở Kế hoạch và Đầu tư (Công văn số 640/SKHĐT-VP ngày 14/3/2024)
 - Sở Khoa học và Công nghệ (Công văn số 455/SKH-CN-VP ngày 14/3/2024)
 - UBND quận Hải Châu (Công văn số 515/UBND-PTP ngày 28/02/2024)
 - UBND quận Ngũ Hành Sơn (Công văn số 605/UBND-PTP ngày 01/3/2024)
 - UBND quận Cẩm Lệ (Công văn số 409/UBND-PTP ngày 07 tháng 3 năm 2024)
 - UBND quận Thanh Khê (Công văn số 493/UBND-PTP ngày 12/3/2024)
 - UBND quận Sơn Trà (Công văn số 863/UBND-PTP ngày 13/3/2024)
 - UBND quận Liên Chiểu (Công văn số 920/UBND-PTP ngày 21/3/2024)
 - UBND các phường, xã: Hải Châu I, Hải Châu II, An Hải Bắc, An Hải Đông, Mân Thái, Nại Hiên Đông, Phước Mỹ, Thọ Quang, An Khê, Thanh Khê Tây, Hòa Hải, Hòa Quý, Hòa Hiệp Bắc, Hòa Thọ Tây, Hòa Xuân, Hòa Tiến.
- Riêng Sở Giáo dục và Đào tạo: Không có ý kiến (Công văn số 653/SGDĐT-HC&GDCT ngày 07/3/2024)
- Hết thời hạn góp ý, các cơ quan, đơn vị khác không có văn bản tham gia ý kiến.
- Trên Cổng Thông tin điện tử thành phố: Không có ý kiến từ tổ chức, công dân.


Phụ lục II

BẢNG TỔNG HỢP GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN THẨM ĐỊNH ĐỐI VỚI HỒ SƠ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH MỨC CHI BẢO ĐẢM CHO CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT, CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT VÀ HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

(Kèm theo Tờ trình số 96 /TTr-UBND ngày 07/ 6 /2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)



STT	Ý kiến tại Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp (Báo cáo số 1891/BC-STP ngày 7/5/2024)	Ý kiến giải trình, tiếp thu
1	<p>Khoản 3 Điều 7 Thông tư số 56/2023/TT-BTC có quy định: “Các khoản chi ngoài lương của cán bộ, công chức, viên chức có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước quy định tại Thông tư này được áp dụng cho đến khi thực hiện cải cách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp”. Tuy nhiên, hiện nay chưa có văn bản hướng dẫn triển khai nội dung này và quy định nêu trên tại Thông tư số 56/2023/TT-BTC là chưa rõ ràng, không có đủ cơ sở xác định nội dung chi nào sẽ hết hiệu lực.</p> <p>Dự thảo Nghị quyết này dự kiến trình HĐND thành phố xem xét thông qua tại kỳ họp giữa năm (dự kiến tháng 7 năm 2024), sau thời điểm ngày 01/7/2024. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo tiếp tục theo dõi việc triển khai thực hiện cơ chế tiền lương mới, việc xử lý các khoản chi ngoài lương của cán bộ, công chức, viên chức có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước quy định tại khoản 3 Điều 7 Thông tư số 56/2023/TT-BTC để kịp thời báo cáo cấp có thẩm</p>	<p>Cơ quan soạn thảo giải trình vấn đề này như sau: Đến thời điểm hiện nay, Trung ương vẫn chưa có hướng dẫn triển khai nội dung này, đồng thời quy định nêu trên tại Thông tư số 56/2023/TT-BTC là chưa rõ ràng, không có đủ cơ sở xác định nội dung chi nào sẽ hết hiệu lực, đồng thời hiện nay chưa có hướng dẫn thực hiện nội dung nào do đó việc xác định nội dung nào là khoản chi ngoài lương sẽ hết hiệu lực, trong khi tại Điều 3 Thông tư số 56/2023/TT-BTC quy định rất nhiều nội dung và mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở. Qua tham</p>

STT	Ý kiến tại Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp (Báo cáo số 1891/BC-STP ngày 7/5/2024)	Ý kiến giải trình, tiếp thu
quyền để điều chỉnh cho phù hợp.		<p>khảo nội dung và mức chi cho công tác này tại các nghị quyết của các tỉnh thành khác, cụ thể như: Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND Tỉnh Điện Biên; Nghị quyết số 34/2023/NQ-HĐND Cà Mau; Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND Tỉnh Tiền Giang; Nghị quyết số 31/2023/NQ-HĐND Tỉnh Quảng Ngãi... đều căn cứ quy định tại Thông tư số 56/2023/TT-BTC để quy định cụ thể, đầy đủ các mức chi cho hoạt động này.</p> <p>Tiếp thu ý kiến cơ quan thẩm định, cơ quan soạn thảo sẽ tiếp tục theo dõi việc triển khai thực hiện cơ chế tiền lương mới, việc xử lý các khoản chi ngoài lương của cán bộ, công chức, viên chức có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước quy định tại khoản 3 Điều 7 Thông tư số 56/2023/TT-BTC để kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền để điều chỉnh cho phù hợp.</p>

STT	Ý kiến tại Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp (Báo cáo số 1891/BC-STP ngày 7/5/2024)	Ý kiến giải trình, tiếp thu
2	<p>Về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề nghị bổ sung vào cột cuối cùng trong bảng mức chi tại khoản 10 Điều 2 dự thảo Nghị quyết từ “Ghi chú” để ghi chú liên quan đến nội dung của cột dữ liệu, không để trống cột này. - Đề nghị rà soát lại việc trình bày ngày, tháng, năm của các văn bản được viện dẫn tại dự thảo Nghị quyết theo hình thức trình bày “ngày...tháng...năm...” hay “.../.../...” để có sự thống nhất, tránh trình bày dưới dạng cả hai hình thức trên. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp thu, đã điều chỉnh - Tiếp thu, đã điều chỉnh

PHỤ LỤC III

Sơ sánh mức chi tại dự thảo với mức chi tại Nghị quyết số 82/2014/NQ-HĐND, Nghị quyết số 60/2014/NQ-HĐND và Thông tư 56/2023/TT-BTC

(Kèm theo Tờ trình số 96 /TTr-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2024 của UBND thành phố Đà Nẵng)

STT	Nội dung chi tại dự thảo Nghị quyết số .../2024	Mức chi tại Nghị quyết số 82/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Nghị quyết số 60/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Thông tư 56/2023/TT-BTC	Mức chi đề xuất
1	Chi công tác phí cho những người đi công tác, kiểm tra, giám sát, bao gồm cả báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, người được mời tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật, cộng tác viên, chuyên gia tham gia đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật, hòa giải viên; chi tổ chức các cuộc họp (bao gồm cả cuộc họp bầu hòa giải viên, bầu tổ trưởng tổ hòa giải), hội nghị chuyên đề, hội nghị tổng kết, sơ kết, triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở, các Chương trình, đề án, kế hoạch	<p>Chi công tác phí cho những người đi công tác; chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị chuyên đề, hội nghị tổng kết, sơ kết, triển khai công tác hòa giải ở cơ sở, các Chương trình, Đề án, Kế hoạch: thực hiện theo quy định hiện hành về chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập tại Quyết định số 06/2011/QĐ-UBND ngày 08/02/2011 của UBND TP Đà Nẵng</p> <p>Chi bồi dưỡng thành viên Ban tổ chức bầu hòa giải viên tham gia họp chuẩn bị cho việc bầu hòa giải viên: 50.000 đồng/người/buổi (k21, phụ lục)</p> <p>Chi tiền nước uống cho người tham dự cuộc họp bầu hòa giải viên: 10.000 đồng/người/buổi (k22, phụ lục)</p>	Không quy định	Nội dung và mức chi thực hiện theo Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị	Thực hiện theo Nghị quyết số 95/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của HĐND thành phố Đà Nẵng về quy định mức chi công tác phí, chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Trường hợp Nghị quyết số 95/2017/NQ-HĐND không quy định nội dung mức chi thì áp dụng mức chi theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.
2	Chi tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật, hoà giải ở cơ sở cho cán bộ, công chức, viên chức; báo cáo viên pháp luật; tuyên truyền viên pháp luật và người được mời tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật; hoà giải viên ở cơ sở; người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, già làng, trưởng bản, người có uy tín trong cộng đồng	<p>Chi tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng:</p> <p>a) Chi tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý công tác hòa giải ở cơ sở: thực hiện theo chế độ quy định hiện hành về lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức tại Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21/9/2010 của Bộ Tài chính.</p> <p>b) Chi đào tạo thuộc các Chương</p>	Không quy định	Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và Thông tư số 06/2023/TT-BTC ngày 31 tháng 01 năm 2023 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của	Thực hiện theo mức chi quy định tại Nghị quyết số 241/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng quy định mức chi cụ thể cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

STT	Nội dung chi tại dự thảo Nghị quyết số/2024	Mức chi tại Nghị quyết số 82/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Nghị quyết số 60/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Thông tư 56/2023/TT-BTC	Mức chi đề xuất
	các dân tộc thiểu số theo khoản 3 Điều 17 Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho người khuyết tật theo khoản 3 Điều 20 Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật.	trình, Đề án, Kế hoạch về hòa giải cơ sở như hỗ trợ tiền thuê phòng nghỉ, phụ cấp lưu trú, hỗ trợ tiền phương tiện đi lại thực hiện theo quy định hiện hành về chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập tại Quyết định số 06/2011/QĐ-UBND ngày 08/02/2011 của UBND TP Đà Nẵng. Hỗ trợ tiền ăn cho học viên thực hiện theo chế độ quy định hiện hành về lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức tại Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21/9/2010 của Bộ Tài chính.		Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.	
	Mức chi hỗ trợ tiền ăn, tiền thuê phòng nghỉ, tiền phương tiện đi lại đối với người tham gia đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng là đại biểu ở cấp xã			Thực hiện theo mức chi hỗ trợ đối với đại biểu là khách mời không trong danh sách trả lương của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị	Thực hiện theo mức chi hỗ trợ đối với đại biểu là khách mời không trong danh sách trả lương của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp quy định tại Nghị quyết số 95/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của HĐND thành phố Đà Nẵng về quy định mức chi công tác phí, chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.
3	Chi tổ chức họp báo, hội thảo, tọa đàm trao đổi kinh nghiệm phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở, giải pháp thực hiện chương trình, đề án, hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp	Chi tổ chức hội thảo, tọa đàm trao đổi kinh nghiệm quản lý về hòa giải cơ sở, tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở, giải pháp thực hiện các Chương trình, Đề án: thực hiện theo chế độ quy định hiện hành về hướng dẫn định mức và phân bổ dự toán	Không quy định	Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán ngân sách nhà nước thực hiện	Thực hiện theo mức chi quy định tại Nghị quyết số 58/2023/NQ-HĐND ngày 21 tháng 9 năm 2023 của HĐND thành phố Đà Nẵng quy định định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng

STT	Nội dung chi tại dự thảo Nghị quyết số/2024	Mức chi tại Nghị quyết số 82/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Nghị quyết số 60/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Thông tư 56/2023/TT-BTC	Mức chi đề xuất
	<p>ting; cấp huyện; Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật cấp huyện, Ban chỉ đạo các chương trình, đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở (bao gồm: Chi tổ chức các cuộc hội thảo, các phiên họp định kỳ, đột xuất của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, Ban chỉ đạo, họp tư vấn, thẩm định của Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật cấp huyện).</p>	<p>kinh phí đối với các đề tài, dự án khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước tại Quyết định số 03/2009/QĐ-UBND ngày 18/02/2009 của UBND TP Đà Nẵng</p>		<p>nhiệm vụ khoa học và công nghệ</p>	<p>ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.</p>
	<p>Chi tổ chức cuộc họp đánh giá đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của cấp xã</p>	<p>Không có mức chi</p>	<p>Nội dung và mức chi chủ trì và các thành viên tham dự thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 6 Điều 4 Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 42/2022/TT-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản</p>	<p>Nội dung và mức chi chủ trì và các thành viên tham dự thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 6 Điều 4 Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 42/2022/TT-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn</p>	<p>Mức chi chủ trì và các thành viên tham dự thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 6 Điều 4 Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 42/2022/TT-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và</p>

STT	Nội dung chi tại dự thảo Nghị quyết số/2024	Mức chi tại Nghị quyết số 82/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Nghị quyết số 60/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Thông tư 56/2023/TT-BTC	Mức chi đề xuất
			quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật)	thiện hệ thống pháp luật)	hoàn thiện hệ thống pháp luật)
4	Chi ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; đăng tải thông tin pháp luật, các thông tin khác về hoạt động xây dựng và thực hiện pháp luật, hỏi đáp pháp luật cần thiết cho người dân trên công/trang thông tin điện tử sử dụng từ nguồn kinh phí chi thường xuyên; xây dựng và vận hành Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia, các dự án, đề án, chương trình ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ thuật số, mạng xã hội trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở theo chương trình, dự án, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.	Chi tạo lập thông tin điện tử phục vụ công tác hòa giải ở cơ sở: thực hiện theo chế độ quy định hiện hành về mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước tại Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính và hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước tại Thông tư liên tịch số 19/2012/TTLT-BTC-BKH&ĐT-BTTTT ngày 15/02/2012 của Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Thông tin và Truyền thông	Không quy định	Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và quy định của pháp luật có liên quan; các định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực thông tin và truyền thông (k4, Đ3, TT56)	Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và quy định của pháp luật có liên quan; các định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực thông tin và truyền thông.
5	Chi biên soạn, biên dịch tài liệu phục vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở và thực hiện thông tin, truyền thông trên phương tiện thông tin đại chúng.	Chi biên soạn, biên dịch tài liệu hòa giải ở cơ sở (khoản 5 Phục lục NQ 82/2014)			
	a) Chi biên soạn tài liệu (hoặc bài giảng) giới thiệu Luật, Pháp lệnh; thông cáo báo chí, sách, đặc san, tài liệu chuyên đề pháp luật, tài liệu tham khảo, hướng dẫn nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải cơ sở để phát hành hoặc đăng tải trên công thông tin điện tử và biên soạn chương trình giáo dục	a) Chi biên soạn bài giảng, sách, đặc san, tài liệu chuyên đề pháp luật, tài liệu tham khảo, hướng dẫn nghiệp vụ thực hiện công tác quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở, nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải ở cơ sở: theo quy định hiện hành về nội dung chi, mức chi xây dựng chương trình khung và biên soạn chương trình, giáo trình các môn		Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 76/2018/TT-BTC ngày 17 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn nội dung, mức chi xây dựng chương trình đào tạo, biên soạn giáo trình môn học đối với giáo dục đại học, giáo dục nghề	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 76/2018/TT-BTC ngày 17/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn nội dung, mức chi xây dựng chương trình đào tạo, biên soạn giáo trình môn học đối với giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp.

STT	Nội dung chi tại dự thảo Nghị quyết số/2024	Mức chi tại Nghị quyết số 82/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Nghị quyết số 60/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Thông tư 56/2023/TT-BTC	Mức chi đề xuất tại dự thảo
	đục pháp luật, sách, tài liệu tham khảo, hướng dẫn giáo dục pháp luật trong nhà trường.	học đối với các ngành đào tạo Đại học, Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp tại Thông tư số 123/2009/TT-BTC ngày 17/6/2009 của Bộ Tài chính.		nghiep.	
	b) Chi biên soạn đồ họa thông tin pháp luật	b) Chi biên soạn các tình huống giải đáp pháp luật, tờ gấp pháp luật, câu chuyện pháp luật, tiểu phẩm pháp luật phục vụ công tác hòa giải ở cơ sở; thực hiện theo chế độ quy định hiện hành về một số nội dung chi có tính chất đặc thù thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng tại Nghị quyết số 60/2014/NQ-HĐND ngày 10/7/2014 của HĐND TP Đà Nẵng		Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 83/2021/TT-BTC ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông	Mức chi áp dụng quy định tại Nghị quyết số 45/2023/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng quy định mức chi cho công tác tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng
	c) Chi biên soạn sách nói pháp luật thực hiện theo quy định tại Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí xuất bản; chi biên soạn bài giảng điện tử			Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025	Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025
	d) Chi xây dựng chương trình, chuyên mục; in ấn các ấn phẩm, tài liệu; sản xuất, phát hành các băng rôn, khẩu hiệu,	Chi in ấn các ấn phẩm, tài liệu; sản xuất, phát hành các băng, đĩa phục vụ công tác hòa giải ở cơ sở; thực hiện truyền thông trên		Nội dung và mức chi thực hiện theo định mức, đơn giá của các ngành có công việc tương tự và theo	Mức chi thực hiện theo định mức, đơn giá của các ngành có công việc tương tự và theo chứng từ chi thực tế

STT	Nội dung chi tại dự thảo Nghị quyết số/2024	Mức chi tại Nghị quyết số 82/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Nghị quyết số 60/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Thông tư 56/2023/TT-BTC	Mức chi đề xuất tại dự thảo
	băng, đĩa để phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; thực hiện truyền thông trên báo, tạp chí, đài truyền hình, tập san, bản tin, thông tin lưu động, triển lãm chuyên đề, làm băng thông tin và hộp tin	báo, tạp chí, tập san, bản tin, thông tin lưu động về hòa giải ở cơ sở: thực hiện theo định mức, đơn giá của các ngành có công việc tương tự và theo chứng từ chi thực tế hợp pháp được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong dự toán ngân sách hàng năm, trường hợp thuộc diện phải đấu thầu thì thực hiện theo quy định về đấu thầu		chứng từ chi thực tế hợp pháp được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong dự toán ngân sách hàng năm	hợp pháp được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong dự toán ngân sách hàng năm
	đ) Chi biên dịch các tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở (bao gồm cả tiếng dân tộc thiểu số được hiểu là ngôn ngữ không phổ thông)	Chi biên dịch các tài liệu phục vụ công tác hòa giải ở cơ sở sang tiếng dân tộc thiểu số, sang tiếng nước ngoài và ngược lại: thực hiện theo quy định hiện hành về chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chi tiêu tiếp khách trong nước tại Quyết định số 32/2010/QĐ-UBND ngày 06/10/2010 của UBND TP Đà Nẵng		Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước	Mức chi thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 240/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng quy định mức chi tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại thành phố Đà Nẵng, tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế và tiếp khách trong nước trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.
6	Chi biên soạn một số tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở đặc thù	Không có mức chi			
	a) Tờ gấp pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định)		1.000.0000 đồng/tờ gấp đã hoàn thành	1.500.000 đồng/tờ gấp đã hoàn thành	1.500.000 đồng/tờ gấp đã hoàn thành
	b) Tình huống giải đáp pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định)		300.000 đồng/tình huống đã hoàn thành	450.000 đồng/tình huống đã hoàn thành	450.000 đồng/tình huống đã hoàn thành

STT	Nội dung chi tại dự thảo Nghị quyết số/2024	Mức chi tại Nghị quyết số 82/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Nghị quyết số 60/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Thông tư 56/2023/TT-BTC	Mức chi đề xuất tại dự thảo
	c) Câu chuyện pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định)		1.500.000 đồng/câu chuyện đã hoàn thành	2.250.000 đồng/câu chuyện đã hoàn thành	2.250.000 đồng/câu chuyện đã hoàn thành
	d) Tiêu phẩm pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định, lấy ý kiến chuyên gia)		5.000.000 đồng/tiêu phẩm đã hoàn thành	7.500.000 đồng/tiêu phẩm đã hoàn thành	7.500.000 đồng/tiêu phẩm đã hoàn thành
7	Chi khen thưởng cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc về phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở	Chi khen thưởng cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc về hòa giải ở cơ sở: thực hiện theo Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 và Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.	Chi khen thưởng xã, phường; quận, huyện; thành phố a) Khen thưởng xã-phường; quận-huyện được Ủy ban nhân dân thành phố công nhận đạt chuẩn; thành phố được Bộ Tư pháp công nhận đạt chuẩn: bằng 1,5 lần mức lương cơ sở, trưng đơng tập thể lao động xuất sắc b) Khen thưởng xã-phường được Ủy ban nhân dân thành phố tặng Bằng khen tiêu biểu về tiếp cận pháp luật cấp tỉnh; xã-phường, quận-huyện, thành phố được Bộ trưởng Bộ Tư pháp tặng bằng khen tiêu biểu về tiếp	Quy định hiện hành về thi đua, khen thưởng	Thực hiện theo quy định hiện hành về thi đua, khen thưởng

STT	Nội dung chi tại dự thảo Nghị quyết số/2024	Mức chi tại Nghị quyết số 82/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Nghị quyết số 60/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Thông tư 56/2023/TT-BTC	Mức chi đề xuất tại dự thảo
			<p>cận pháp luật toàn quốc: bằng 2 lần mức lương cơ sở, bằng khen</p> <p>c) Khen thưởng xã-phường, quận- huyện, thành phố được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen tiêu biểu về tiếp cận pháp luật toàn quốc: bằng 3 lần mức lương cơ sở, bằng khen (Áp dụng theo quy định của Luật thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành)</p>		
8	Chi thực hiện các cuộc điều tra, khảo sát về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở	Chi thực hiện các cuộc điều tra, khảo sát về công tác hòa giải ở cơ sở, các Chương trình, Đề án, Kế hoạch: thực hiện theo chế độ quy định hiện hành về quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê tại Thông tư số 58/2011/TT-BTC ngày 11/5/2011 của Bộ Tài chính	Không quy định	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia và Thông tư số 37/2022/TT-BTC ngày 22 tháng 6 năm 2022 sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 3 và Mẫu số 01 kèm theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia (k8, Đ3, TT56)	Thực hiện theo mức tối đa tại Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều

STT	Nội dung chi tại dự thảo Nghị quyết số/2024	Mức chi tại Nghị quyết số 82/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Nghị quyết số 60/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Thông tư 56/2023/TT-BTC	Mức chi đề xuất tại dự thảo
					tra thống kê quốc gia
9	Chi tiền lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ	Thực hiện theo quy định hiện hành về chế độ trả lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ đối với cán bộ, công chức, viên chức tại Thông tư liên tịch số 08/2005/TTLT-BNV-BTC ngày 05/01/2005 của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ	Không quy định	Quy định của Bộ luật Lao động và các văn bản hướng dẫn thi hành luật	Thực hiện theo quy định của Bộ luật Lao động và các văn bản hướng dẫn thi hành luật
10	Chi xây dựng chương trình, đề án, kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở và truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; các văn bản quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn chương trình, đề án, kế hoạch của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật, Ban chỉ đạo các chương trình, đề án, kế hoạch, gồm:	Không quy định	Xây dựng Chương trình, Đề án, Kế hoạch; các văn bản quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn Chương trình, Đề án, Kế hoạch	k10, Đ3, TT56	
	a) Xây dựng đề cương:		Tùy theo quy mô, tính chất và nhiệm vụ của Chương trình, Đề án, Kế hoạch		
	- Xây dựng đề cương chi tiết		1.000.000 đồng/đề cương	1.200.000 đồng/đề cương	
	+ Cấp tỉnh				1.200.000 đồng/đề cương
	+ Cấp huyện				900.000 đồng/đề cương

STT	Nội dung chi tại dự thảo Nghị quyết số/2024	Mức chi tại Nghị quyết số 82/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Nghị quyết số 60/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Thông tư 56/2023/TT-BTC	Mức chi đề xuất tại dự thảo
	+ Cấp xã				600.000 đồng/đề cương
	- Tổng hợp hoàn chỉnh đề cương tổng quát		1.500.000 đồng/đề cương hoàn chỉnh	2.000.000 đồng/đề cương hoàn chỉnh	
	+ Cấp tỉnh				2.000.000 đồng/đề cương hoàn chỉnh
	+ Cấp huyện				1.500.000 đồng/đề cương hoàn chỉnh
	+ Cấp xã				1.000.000 đồng/đề cương hoàn chỉnh
	b) Soạn thảo chương trình, đề án, kế hoạch:				
	- Soạn thảo Chương trình, đề án, kế hoạch		3.000.000 đồng/chương trình, đề án, kế hoạch	3.000.000 đồng/chương trình, đề án, kế hoạch	
	+ Cấp tỉnh				3.000.000 đồng/chương trình, đề án, kế hoạch
	+ Cấp huyện				2.000.000 đồng/chương trình, đề án, kế hoạch
	+ Cấp xã				1.000.000 đồng/chương trình, đề án, kế hoạch
	- Soạn thảo báo cáo tiếp thu, tổng hợp ý kiến		500.000 đồng/báo cáo	500.000 đồng/báo cáo	
	+ Cấp tỉnh				500.000 đồng/báo cáo
	+ Cấp huyện				300.000 đồng/báo cáo
	+ Cấp xã				200.000 đồng/báo cáo
	c) Tổ chức họp, tọa đàm góp ý:				

STT	Nội dung chi tại dự thảo Nghị quyết số/2024	Mức chi tại Nghị quyết số 82/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Nghị quyết số 60/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Thông tư 56/2023/TT-BTC	Mức chi đề xuất tại dự thảo
	- Chủ trì		100.000 đồng/người/buổi	200.000 đồng/người/buổi	200.000 đồng/người/buổi
	- Thành viên dự		70.000 đồng/người/buổi	100.000 đồng/người/buổi	100.000 đồng/người/buổi
	d) Ý kiến tư vấn của chuyên gia		500.000 đồng/văn bản	500.000 đồng/văn bản	500.000 đồng/văn bản
	đ) Xét duyệt chương trình, đề án, kế hoạch:				
	- Chủ tịch Hội đồng		200.000 đồng/người/buổi	200.000 đồng/người/buổi	200.000 đồng/người/buổi
	- Thành viên Hội đồng, thư ký		150.000 đồng/người/buổi	150.000 đồng/người/buổi	150.000 đồng/người/buổi
	- Đại biểu được mời tham dự		70.000 đồng/người/buổi	100.000 đồng/người/buổi	100.000 đồng/người/buổi
	- Nhận xét, phản biện của Hội đồng		300.000 đồng/bài viết	300.000 đồng/bài viết	300.000 đồng/bài viết
	- Bài nhận xét của ủy viên Hội đồng		200.000 đồng/bài viết	200.000 đồng/bài viết	200.000 đồng/bài viết
	e) Ý kiến thẩm định chương trình, đề án, kế hoạch:		500.000 đồng/bài viết (Trường hợp không thành lập Hội đồng xét duyệt Chương trình, Đề án, Kế hoạch)	500.000 đồng/bài viết (đối với trường hợp không thành lập Hội đồng xét duyệt)	500.000 đồng/bài viết (đối với trường hợp không thành lập Hội đồng xét duyệt)
	ê) Xây dựng các văn bản quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn chương trình, đề án, kế hoạch		500.000 đồng/văn bản	500.000 đồng/văn bản	500.000 đồng/văn bản
11	Chi thù lao				
	a) Thù lao báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, hoà giải viên cơ sở, người được mời tham gia thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; hướng dẫn sinh		Áp dụng chế độ thù lao giảng viên quy định tại tiêu mục 1.1 mục 1 Điều 3 Thông tư số 139/2010/TT-BTC (Người/buổi)	Thù lao báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, hoà giải viên cơ sở, người được mời tham gia thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ	Thực hiện theo mức chi quy định tại Nghị quyết số 241/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng quy định mức chi cụ thể cho công tác đào

STT	Nội dung chi tại dự thảo Nghị quyết số/2024	Mức chi tại Nghị quyết số 82/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Nghị quyết số 60/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Thông tư 56/2023/TT-BTC	Mức chi đề xuất tại dự thảo
	hoạt chuyên đề Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nòng cốt với tư cách là giảng viên			sở; hướng dẫn sinh hoạt chuyên đề Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nòng cốt với tư cách là giảng viên: Thực hiện theo chế độ thù lao giảng viên quy định tại Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính và Thông tư số 06/2023/TT-BTC ngày 31 tháng 01 năm 2023 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018. Trường hợp thực hiện phổ biến giáo dục pháp luật cho các đối tượng đặc thù theo quy định tại các Điều 17, 18, 19, 20, 21, 22 của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật được hưởng thêm 20% mức thù lao được nhận	tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Trường hợp thực hiện phổ biến giáo dục pháp luật cho các đối tượng đặc thù theo quy định tại các Điều 17, 18, 19, 20, 21, 22 của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật được hưởng thêm 20% mức thù lao được nhận
	b) Thù lao huy động chuyên gia, nhà khoa học, nhà hoạt động thực tiễn tham gia triển khai các nhiệm vụ của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật				Áp dụng theo quy định tại Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTBXH ngày 12 tháng 01 năm 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định mức lương đối với chuyên gia tư vấn trong nước làm cơ sở dự toán gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn áp dụng hình thức hợp đồng theo thời gian sử dụng vốn nhà nước. Danh sách chuyên gia, nhà khoa học, nhà hoạt động thực tiễn được chi trả

STT	Nội dung chi tại dự thảo Nghị quyết số/2024	Mức chi tại Nghị quyết số 82/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Nghị quyết số 60/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Thông tư 56/2023/TT-BTC	Mức chi đề xuất tại dự thảo
					thù lao huy động do người có thẩm quyền quy định tại Điều 3 Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật quyết định.
	Chi xây dựng và duy trì sinh hoạt Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nông cốt				
12	- Chi hỗ trợ tiền ăn, nước uống cho thành viên tham gia hội nghị ra mắt Câu lạc bộ pháp luật		30.000 đồng/người/ngày (không quá 1 ngày)	50.000 đồng/người/ngày (không quá 1 ngày)	50.000 đồng/người/ngày (không quá 1 ngày)
	- Chi tiền nước uống cho người dự sinh hoạt Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nông cốt		10.000 đồng/người/buổi	20.000 đồng/người/buổi	20.000 đồng/người/buổi
13	Chi tổ chức cuộc thi, hội thi				
	a) Chi tổ chức cuộc thi, hội thi viết, thi sân khấu, trên internet về tìm hiểu pháp luật, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở, bao gồm:	Chi tổ chức cuộc thi, hội thi tìm hiểu pháp luật, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở được thực hiện theo mức chi tổ chức cuộc thi, hội thi: thực hiện theo chế độ quy định hiện hành về một số nội dung chi có tính chất đặc thù thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng tại Nghị quyết số 60/2014/NQ-HĐND ngày 10/7/2014 của HĐND TP Đà	Không quy định		
	- Chi hỗ trợ tiền ăn, ở cho thành viên ban tổ chức, các ban, tiểu ban, hội đồng trong những ngày tham gia trực tiếp tổ chức cuộc thi theo quyết định của cấp có thẩm quyền: Chi hỗ trợ tiền ăn, ở cho thí sinh tham gia cuộc			Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị. Cán bộ, công chức,	Mức chi thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 95/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của HĐND thành phố Đà Nẵng về quy định mức chi công tác phí, chi tổ chức các cuộc hội

STT	Nội dung chi tại dự thảo Nghị quyết số/2024	Mức chi tại Nghị quyết số 82/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Nghị quyết số 60/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Thông tư 56/2023/TT-BTC	Mức chi đề xuất tại dự thảo
	thi (kể cả ngày tập luyện và thi, tối đa không quá 10 ngày)	Năng		viên chức đã được hưởng khoản hỗ trợ tiền ăn, ở thì không được thanh toán công tác phí ở cơ quan	nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Cán bộ, công chức, viên chức đã được hưởng khoản hỗ trợ tiền ăn, ở thì không được thanh toán công tác phí ở cơ quan.
	<p>- Chi tổ chức cuộc thi, hội thi sân khấu, thi trên mạng internet, thi trên sóng phát thanh</p> <p>- truyền hình có thêm chi thuê dẫn chương trình, thuê diễn văn nghệ lồng ghép tiểu phẩm pháp luật; chi phí hậu kỳ, hội trường, trang thiết bị và các khoản chi khác phục vụ cuộc thi</p>			Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại điểm c khoản này và theo chứng từ chi thực tế hợp pháp được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong dự toán ngân sách hàng năm	Mức chi thực hiện theo quy định tại điểm c khoản này và theo chứng từ chi thực tế hợp pháp trong phạm vi dự toán ngân sách nhà nước giao hàng năm
	b) Chi biên soạn đề thi, xây dựng ngân hàng câu hỏi thi, bồi dưỡng thành viên ban tổ chức, các ban, tiểu ban, hội đồng và một số nội dung chi khác để phục vụ tổ chức cuộc thi		Áp dụng Thông tư liên tịch số 66/2012/TTLT-BTC-BGD&ĐT	Chi biên soạn đề thi, xây dựng ngân hàng câu hỏi thi, bồi dưỡng thành viên ban tổ chức, các ban, tiểu ban, hội đồng và một số nội dung chi khác để phục vụ tổ chức cuộc thi: Nội dung và mức chi thực hiện theo Thông tư số 69/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 8 năm 2021 của Bộ Tài chính về hướng dẫn quản lý kinh phí chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông	Mức chi thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 40/2022/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng quy định mức tiền công cụ thể cho từng chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ tại các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và Nghị quyết số 47/2023/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng bổ sung nội dung Nghị quyết số 40/2022/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành

STT	Nội dung chi tại dự thảo Nghị quyết số/2024	Mức chi tại Nghị quyết số 82/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Nghị quyết số 60/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Thông tư 56/2023/TT-BTC	Mức chi đề xuất tại dự thảo
					phổ Đà Nẵng quy định mức đồng tiền công cụ thể cho từng chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ tại các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng
	c) Chi tổ chức cuộc thi sân khấu, thi trên internet, có thêm mức chi đặc thù sau:				
	- Thuê dẫn chương trình		2.000.000 đồng/người/ngày (Tùy theo quy mô, cấp tổ chức để quyết định mức thuê dẫn chương trình)	Tùy theo quy mô, cấp tổ chức, cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tổ chức cuộc thi quyết định mức thuê dẫn chương trình	Tùy theo quy mô, cấp tổ chức, cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tổ chức cuộc thi quyết định mức thuê dẫn chương trình
	- Thuê hội trường và thiết bị phục vụ cuộc thi sân khấu		10.000.000 đồng/ngày (Tùy theo quy mô, địa bàn tổ chức cuộc thi để quyết định mức thuê)	Tùy theo quy mô, cấp tổ chức, địa bàn tổ chức cuộc thi, cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tổ chức cuộc thi quyết định mức thuê hội trường và thiết bị	Tùy theo quy mô, cấp tổ chức, địa bàn tổ chức cuộc thi, cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tổ chức cuộc thi quyết định mức thuê hội trường và thiết bị
	- Thuê văn nghệ, diễn viên		300.000 đồng/người/ngày	450.000 đồng/người/ngày	450.000 đồng/người/ngày
	- Thu thập thông tin, tư liệu, lập hệ cơ sở dữ liệu tin học hoá (đối với cuộc thi qua mạng điện tử)		Thực hiện theo Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính	Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và quy định của pháp luật có liên quan; Thông tư số 18/2021/TT-BTTTT ngày 30 tháng 11	Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và quy định của pháp luật có liên quan; Thông tư số 18/2021/TT-BTTTT ngày 30 tháng 11

STT	Nội dung chi tại dự thảo Nghị quyết số/2024	Mức chi tại Nghị quyết số 82/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Nghị quyết số 60/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Thông tư 56/2023/TT-BTC	Mức chi đề xuất tại dự thảo
				năm 2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật hoạt động báo in, báo điện tử; Thông tư số 42/2020/TT-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật hoạt động xuất bản, các định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá được cơ quan có thẩm quyền ban hành và các chế độ, định mức chi tiêu quy định hiện hành của cơ quan Nhà nước	năm 2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật hoạt động báo in, báo điện tử; Thông tư số 42/2020/TT-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật hoạt động xuất bản, các định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá được cơ quan có thẩm quyền ban hành và các chế độ, định mức chi tiêu quy định hiện hành của cơ quan Nhà nước
	d) Chi giải thưởng		Tùy theo quy mô và địa bàn tổ chức cuộc thi để quyết định mức chi giải thưởng cụ thể nhưng không vượt định mức chi tối đa quy định tại điểm này	Tùy theo quy mô và địa bàn tổ chức cuộc thi để quyết định mức chi giải thưởng cụ thể nhưng không vượt định mức chi tối đa quy định tại điểm này, cụ thể như sau:	
	- Giải nhất				
	+ Tập thể		7.000.000 đồng	15.000.000 đồng	
	Cấp tỉnh				15.000.000 đồng
	Cấp huyện				12.000.000 đồng
	Cấp xã				8.000.000 đồng
	+ Cá nhân		4.000.000 đồng	9.000.000 đồng	
	Cấp tỉnh				9.000.000 đồng
	Cấp huyện				6.000.000 đồng

STT	Nội dung chi tại dự thảo Nghị quyết số/2024	Mức chi tại Nghị quyết số 82/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Nghị quyết số 60/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Thông tư 56/2023/TT-BTC	Mức chi đề xuất tại dự thảo
	Cấp xã				3.000.000 đồng
	- Giải nhì				
	+ Tập thể		5.000.000 đồng	10.500.000 đồng	
	Cấp tỉnh				10.500.000 đồng
	Cấp huyện				7.000.000 đồng
	Cấp xã				5.000.000 đồng
	+ Cá nhân		2.000.000 đồng	4.500.000 đồng	
	Cấp tỉnh				4.500.000 đồng
	Cấp huyện				3.000.000 đồng
	Cấp xã				2.000.000 đồng
	- Giải ba				
	+Tập thể		3.500.000 đồng	7.500.000 đồng	
	Cấp tỉnh				7.500.000 đồng
	Cấp huyện				6.000.000 đồng
	Cấp xã				3.000.000 đồng
	+ Cá nhân		1.500.000 đồng	3.000.000 đồng	
	Cấp tỉnh				3.000.000 đồng
	Cấp huyện				2.000.000 đồng
	Cấp xã				1.500.000 đồng
	- Giải khuyến khích				
	+ Tập thể		2.000.000 đồng	4.500.000 đồng	

STT	Nội dung chi tại dự thảo Nghị quyết số/2024	Mức chi tại Nghị quyết số 82/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Nghị quyết số 60/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Thông tư 56/2023/TT-BTC	Mức chi đề xuất tại dự thảo
	Cấp tỉnh				4.500.000 đồng
	Cấp huyện				3.000.000 đồng
	Cấp xã				2.000.000 đồng
	+ Cá nhân		700.000 đồng	1.500.000 đồng	
	Cấp tỉnh				1.500.000 đồng
	Cấp huyện				1.000.000 đồng
	Cấp xã				750.000 đồng
	- Giải phụ khác		400.000 đồng	750.000 đồng	
	Cấp tỉnh				750.000 đồng
	Cấp huyện				600.000 đồng
	Cấp xã				500.000 đồng
1.4	Chi thực hiện báo cáo thống kê về hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở	Chi thực hiện thống kê, báo cáo đánh giá về công tác hòa giải ở cơ sở, bao gồm chi thống kê, thu thập, xử lý thông tin, số liệu từ báo cáo đánh giá của các Bộ, ngành, địa phương; viết và hoàn thiện các loại báo cáo định kỳ, đột xuất, chuyên đề, sơ kết, tổng kết: thực hiện theo chế độ quy định hiện hành về một số nội dung chi có tính chất đặc thù thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng tại Nghị quyết số 60/2014/NQ-HĐND ngày 10/7/2014 của HĐND TP Đà		Chi thực hiện báo cáo thống kê về hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở (k14, Đ3, TT56)	

STT	Nội dung chi tại dự thảo Nghị quyết số/2024	Mức chi tại Nghị quyết số 82/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Nghị quyết số 60/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Thông tư 56/2023/TT-BTC	Mức chi đề xuất tại dự thảo
		Năng			
	a) Thu thập thông tin, xử lý số liệu báo cáo		50.000 đồng/báo cáo	a) Thu thập thông tin, xử lý số liệu báo cáo của các bộ, ngành, địa phương: 75.000 đồng/báo cáo;	
	Cấp tỉnh				75.000 đồng/báo cáo
	Cấp huyện				60.000 đồng/báo cáo
	Cấp xã				40.000 đồng/báo cáo
	b) Viết báo cáo			b) Báo cáo của các bộ, ngành, địa phương: Mức tối đa 4.500.000 đồng/báo cáo;	
	Cấp tỉnh				4.500.000 đồng/báo cáo
	Cấp huyện				3.500.000 đồng/báo cáo
	Cấp xã				2.000.000 đồng/báo cáo
15	Chi kiểm tra, giám sát, đánh giá theo định kỳ hoặc đột xuất về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở	Chi kiểm tra, giám sát, đánh giá theo định kỳ hằng năm về công tác hòa giải ở cơ sở: thực hiện theo chế độ quy định hiện hành về việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra việc thực hiện chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch tại Thông tư số 06/2007/TT-BTC ngày 26/01/2007 của Bộ Tài chính và chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập tại Quyết định số 06/2011/QĐ-UBND ngày 08/02/2011 của UBND TP Đà	Không thực hiện chi trong thực tế	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 06/2007/TT-BTC ngày 26 tháng 01 năm 2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra việc thực hiện chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 06/2007/TT-BTC ngày 26 tháng 01 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra việc thực hiện chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và Nghị quyết số 95/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 về quy định mức chi công tác phí, chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố Đà

STT	Nội dung chi tại dự thảo Nghị quyết số/2024	Mức chi tại Nghị quyết số 82/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Nghị quyết số 60/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Thông tư 56/2023/TT-BTC	Mức chi đề xuất tại dự thảo
		Năng			Năng
	Đối với đoàn công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá liên ngành, liên cơ quan			Đối với đoàn công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá liên ngành, liên cơ quan: Cơ quan, đơn vị chủ trì đoàn công tác chịu trách nhiệm bảo đảm chi phí cho chuyến công tác theo chế độ quy định. Để tránh chi trùng lặp, cơ quan, đơn vị chủ trì đoàn công tác thông báo bằng văn bản (trong giấy mời, triệu tập) cho cơ quan, đơn vị cử người đi công tác không phải thanh toán các khoản chi này.	Cơ quan, đơn vị chủ trì đoàn công tác chịu trách nhiệm bảo đảm chi phí cho chuyến công tác theo chế độ quy định. Để tránh chi trùng lặp, cơ quan, đơn vị chủ trì đoàn công tác thông báo bằng văn bản (trong giấy mời, triệu tập) cho cơ quan, đơn vị cử người đi công tác không phải thanh toán các khoản chi này.
16	Các khoản chi khác có liên quan trực tiếp đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở (nếu có)	Một số mức chi khác thực hiện các Chương trình, Đề án, Kế hoạch công tác hòa giải ở cơ sở đã được phê duyệt: thực hiện theo chế độ quy định hiện hành về một số nội dung chi có tính chất đặc thù thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng tại Nghị quyết số 60/2014/NQ-HĐND ngày 10/7/2014 của HĐND TP Đà Nẵng	Không quy định	Theo chứng từ chi thực tế hợp pháp được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong dự toán ngân sách hàng năm	Theo chứng từ chi thực tế hợp pháp được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong dự toán ngân sách hàng năm
		Chi mua, thuê, sửa chữa trang thiết bị, tài sản, chi mua sách báo, tài liệu, văn phòng phẩm và			

STT	Nội dung chi tại dự thảo Nghị quyết số/2024	Mức chi tại Nghị quyết số 82/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Nghị quyết số 60/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Thông tư 56/2023/TT-BTC	Mức chi đề xuất tại dự thảo
		một số khoản chi mua, thuê khác phục vụ cho hoạt động hòa giải ở cơ sở: căn cứ vào hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp, hợp lệ theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành; trường hợp thuộc diện phải đấu thầu mua sắm thì thực hiện theo các quy định của pháp luật đấu thầu. (khoản 14, Phụ lục NQ 82/2014)			
17	Các khoản chi công tác hòa giải ở cơ sở				
	a) Chi thù lao cho hòa giải viên (đối với các hòa giải viên trực tiếp tham gia vụ, việc hòa giải)	150.000 đồng/vụ, việc/tổ hòa giải		300.000 đồng/vụ, việc. Trường hợp vụ, việc hòa giải thành theo Điều 24 Luật Hòa giải ở cơ sở: 400.000 đồng/vụ, việc	300.000 đồng/vụ, việc. Trường hợp vụ, việc hòa giải thành theo Điều 24 Luật Hòa giải ở cơ sở: 400.000 đồng/vụ, việc
	b) Hỗ trợ chi phí y tế cho việc cứu chữa, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất hoặc giảm sút đối với hòa giải viên bị tai nạn trong khi thực hiện hoạt động hòa giải ở cơ sở (bao gồm cả trường hợp hòa giải viên bị tai nạn được cứu chữa, bồi dưỡng, chăm sóc trước khi chết) được thực hiện như sau:	Chi phí y tế cho việc cứu chữa, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất hoặc giảm sút đối với hòa giải viên bị tai nạn trong khi thực hiện hoạt động hòa giải ở cơ sở: thực hiện theo chế độ quy định hiện hành về việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở tại Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 30/7/2014 của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp			
	- Đối với người bị tai nạn có tham gia bảo hiểm y tế			Thanh toán chi phí y tế cho cứu chữa, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất hoặc giảm sút đối với người bị tai	Thanh toán chi phí y tế cho cứu chữa, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất hoặc giảm sút đối với người bị tai

STT	Nội dung chi tại dự thảo Nghị quyết số/2024	Mức chi tại Nghị quyết số 82/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Nghị quyết số 60/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Thông tư 56/2023/TT-BTC	Mức chi đề xuất tại dự thảo
				nạn được thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế	nạn được thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế
	- Đối với người bị tai nạn không tham gia bảo hiểm y tế			Ngân sách nhà nước hỗ trợ chi phí y tế cho việc cứu chữa, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất hoặc giảm sút bằng mức hưởng chi phí khám bệnh, chữa bệnh của đối tượng tham gia bảo hiểm y tế được quỹ bảo hiểm y tế thanh toán theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 22 của Luật Bảo hiểm y tế (được sửa đổi, bổ sung năm 2014)	Ngân sách nhà nước hỗ trợ chi phí y tế cho việc cứu chữa, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất hoặc giảm sút bằng mức hưởng chi phí khám bệnh, chữa bệnh của đối tượng tham gia bảo hiểm y tế được quỹ bảo hiểm y tế thanh toán theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 22 của Luật Bảo hiểm y tế (được sửa đổi, bổ sung năm 2014)
	c) Hỗ trợ thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút đối với hòa giải viên bị tai nạn trong thời gian cứu chữa, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất hoặc giảm sút	Thực hiện theo chế độ quy định hiện hành về quy trình, thủ tục, hồ sơ, mức hỗ trợ người đang trực tiếp tham gia hoạt động chữ thập đỏ bị tai nạn dẫn đến thiệt hại về sức khỏe tại Thông tư liên tịch số 02/2013/TTLT-BNV-BLĐTBXH-BTC-BYT ngày 09/07/2013 của Bộ Nội vụ, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính, Bộ Y tế		Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 02/2013/TTLT-BNV-BLĐTBXH-BTC-BYT ngày 09 tháng 7 năm 2013 của Bộ Nội vụ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính, Bộ Y tế hướng dẫn quy trình, thủ tục, hồ sơ, mức hỗ trợ người đang trực tiếp tham gia hoạt động chữ thập đỏ bị tai nạn dẫn đến thiệt hại về sức khỏe	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 02/2013/TTLT-BNV-BLĐTBXH-BTC-BYT ngày 09 tháng 7 năm 2013 của Bộ Nội vụ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính, Bộ Y tế hướng dẫn quy trình, thủ tục, hồ sơ, mức hỗ trợ người đang trực tiếp tham gia hoạt động chữ thập đỏ bị tai nạn dẫn đến thiệt hại về sức khỏe
	d) Hỗ trợ chi phí mai táng cho người tổ chức mai táng hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro bị thiệt hại về tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải ở cơ sở	05 tháng lương cơ sở		05 tháng lương cơ sở	05 tháng lương cơ sở
	đ) Chi hỗ trợ hoạt động của tổ hòa giải (chi mua văn phòng	70.000 đồng/tổ hòa giải/tháng		150.000 đồng/tổ hòa	150.000 đồng/tổ hòa

STT	Nội dung chi tại dự thảo Nghị quyết số/2024	Mức chi tại Nghị quyết số 82/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Nghị quyết số 60/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Thông tư 56/2023/TT-BTC	Mức chi đề xuất tại dự thảo
	phẩm, sao chụp tài liệu, nước uống phục vụ các cuộc họp của tổ hòa giải)			giải/tháng	giải/tháng
18	Chi kiểm tra, xử lý, rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở	Chi rà soát, hệ thống hóa các văn bản, tài liệu phục vụ công tác hòa giải ở cơ sở, triển khai các nhiệm vụ của Chương trình, Đề án, kiến nghị hoàn thiện thể chế hòa giải ở cơ sở: thực hiện theo chế độ quy định hiện hành bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật tại Quyết định số 07/2012/QĐ-UBND ngày 28/02/2012 của UBND TP Đà Nẵng	Không quy định	Thực hiện theo Thông tư số 09/2023/TT-BTC ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật	Thực hiện theo mức chi quy định tại Nghị quyết số 57/2023/NQ-HĐND ngày 21/9/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức chi bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Đà Nẵng
19	Việc triển khai nhiệm vụ truyền thông chính sách theo quy định tại Điều 2 Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật và việc triển khai các nhiệm vụ tại Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 -				Áp dụng nội dung chi, mức chi cụ thể trong ứng tại Thông tư 56/2023/TT-BTC ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở và Nghị quyết này.

STT	Nội dung chi tại dự thảo Nghị quyết số/2024	Mức chi tại Nghị quyết số 82/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Nghị quyết số 60/2014/NQ-HĐND	Mức chi tại Thông tư 56/2023/TT-BTC	Mức chi đề xuất tại dự thảo
	2027”				

linhvt-11/06/2024 16:16:44-linhvt-linhvt-linhvt

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2024/NQ-HĐND

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật,
chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở
trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG KHÓA X, NHIỆM KỲ 2021 - 2026, KỲ HỌP THỨ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phổ biến giáo dục pháp luật ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Hòa giải ở cơ sở ngày 20 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 4 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp

thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc trình thông qua dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Các chương trình, đề án, kế hoạch về phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở có văn bản hướng dẫn riêng thì thực hiện theo quy định tại văn bản hướng dẫn đó. Trường hợp không có quy định riêng thì thực hiện theo quy định tại Nghị quyết này và các văn bản quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở

1. Chi công tác phí cho những người đi công tác, kiểm tra, giám sát, bao gồm cả báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, người được mời tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật, cộng tác viên, chuyên gia tham gia đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật, hòa giải viên; chi tổ chức các cuộc họp (bao gồm cả cuộc họp bầu hòa giải viên, bầu tổ trưởng tổ hòa giải), hội nghị chuyên đề, hội nghị tổng kết, sơ kết, triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở, các Chương trình, đề án, kế hoạch: Thực hiện theo Nghị quyết số 95/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của HĐND thành phố Đà Nẵng về quy định mức chi công tác phí, chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Trường hợp Nghị quyết số 95/2017/NQ-HĐND không có quy định mức chi thì áp dụng mức chi theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.

2. Chi tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật, hòa giải ở cơ sở cho cán bộ, công chức, viên chức; báo cáo viên pháp luật; tuyên truyền viên pháp luật và người được mời tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải viên ở cơ sở; người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, già làng, trưởng bản, người có uy tín trong cộng đồng các dân tộc thiểu số theo khoản 3 Điều 17 Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho người khuyết tật theo khoản 3 Điều 20 Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật: Thực hiện theo mức chi quy định tại Nghị quyết số 241/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng quy định mức chi cụ thể cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Mức chi hỗ trợ tiền ăn, tiền thuê phòng nghỉ, tiền phương tiện đi lại đối với người tham gia đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng là đại biểu ở cấp xã thực hiện theo mức chi hỗ trợ đối với đại biểu là khách mời không trong danh sách trả lương của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp quy định tại Nghị quyết số 95/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của HĐND thành phố Đà Nẵng về quy định mức chi công tác phí, chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

3. Chi tổ chức họp báo, hội thảo, tọa đàm trao đổi kinh nghiệm phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở, giải pháp thực

hiện chương trình, đề án, hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp tỉnh; cấp huyện; Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật cấp huyện, Ban chỉ đạo các chương trình, đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở (bao gồm: Chi tổ chức các cuộc hội thảo, các phiên họp định kỳ, đột xuất của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, Ban chỉ đạo, họp tư vấn, thẩm định của Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật cấp huyện): Thực hiện theo mức chi quy định tại Nghị quyết số 58/2023/NQ-HĐND ngày 21 tháng 9 năm 2023 của HĐND thành phố Đà Nẵng quy định định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Chi tổ chức cuộc họp đánh giá đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của cấp xã: Mức chi chủ trì và các thành viên tham dự thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 6 Điều 4 Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 42/2022/TT-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật).

4. Chi ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; đăng tải thông tin pháp luật, các thông tin khác về hoạt động xây dựng và thực hiện pháp luật, hỏi đáp pháp luật cần thiết cho người dân trên cổng/trang thông tin điện tử sử dụng từ nguồn kinh phí chi thường xuyên; xây dựng và vận hành Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia, các dự án, đề án, chương trình ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ thuật số, mạng xã hội trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở theo chương trình, dự án, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và quy định của pháp luật có liên quan; các định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực thông tin và truyền thông.

5. Chi biên soạn, biên dịch tài liệu phục vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở và thực hiện thông tin, truyền thông trên phương tiện thông tin đại chúng

a) Chi biên soạn tài liệu (hoặc bài giảng) giới thiệu Luật, Pháp lệnh; thông cáo báo chí, sách, đặc san, tài liệu chuyên đề pháp luật, tài liệu tham khảo, hướng dẫn nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở để phát hành hoặc đăng tải trên cổng/trang thông tin điện tử và biên soạn chương trình giáo dục pháp luật, sách, tài liệu tham khảo, hướng dẫn giáo dục pháp luật trong nhà trường: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 76/2018/TT-BTC ngày 17 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn nội dung, mức chi xây dựng chương trình đào tạo, biên soạn giáo trình môn học đối với giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp;

b) Chi biên soạn đồ họa thông tin pháp luật: Mức chi áp dụng quy định tại Nghị quyết số 45/2023/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng quy định mức chi cho công tác tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

c) Chi biên soạn sách nói pháp luật thực hiện theo quy định tại Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí xuất bản; chi biên soạn bài giảng điện tử: Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025.

d) Chi xây dựng chương trình, chuyên mục; in ấn các ấn phẩm, tài liệu; sản xuất, phát hành các băng rôn, khẩu hiệu, băng, đĩa để phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; thực hiện truyền thông trên báo, tạp chí, đài truyền hình, tập san, bản tin, thông tin lưu động, triển lãm chuyên đề, làm bảng thông tin và hộp tin: Mức chi thực hiện theo định mức, đơn giá của các ngành có công việc tương tự và theo chứng từ chi thực tế hợp pháp được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong dự toán ngân sách hàng năm;

đ) Chi biên dịch các tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở (bao gồm cả tiếng dân tộc thiểu số được hiểu là ngôn ngữ không phổ thông): Mức chi thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 240/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng quy định mức chi tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại thành phố Đà Nẵng, tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế và tiếp khách trong nước trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

6. Chi biên soạn một số tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở đặc thù

a) Tờ gấp pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định): 1.500.000 đồng/tờ gấp đã hoàn thành;

b) Tình huống giải đáp pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định): 450.000 đồng/tình huống đã hoàn thành;

c) Câu chuyện pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định): 2.250.000 đồng/câu chuyện đã hoàn thành;

d) Tiểu phẩm pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định, lấy ý kiến chuyên gia): 7.500.000 đồng/tiểu phẩm đã hoàn thành.

7. Chi khen thưởng cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc về phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở thực hiện theo quy định hiện hành về thi đua, khen thưởng.

8. Chi thực hiện các cuộc điều tra, khảo sát về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở: Thực hiện theo mức tối đa quy định tại Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia và Thông tư số 37/2022/TT-BTC ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 3 và Mẫu số 01 kèm theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia.

9. Chi tiền lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ: Thực hiện theo quy định của Bộ luật Lao động và các văn bản hướng dẫn thi hành luật.

10. Chi xây dựng chương trình, đề án, kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở và truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; các văn bản quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn chương trình, đề án, kế hoạch của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật, Ban chỉ đạo các chương trình, đề án, kế hoạch, gồm:

Stt	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (1.000 đồng)	Ghi chú
1	Xây dựng đề cương			
a	Xây dựng đề cương chi tiết	Đề cương		
	- Cấp tỉnh		1.200	

	- Cấp huyện		900	
	- Cấp xã		600	
b	Tổng hợp hoàn chỉnh đề cương tổng quát	Đề cương hoàn chỉnh		
	- Cấp tỉnh		2.000	
	- Cấp huyện		1.500	
	- Cấp xã		1.000	
2	Soạn thảo Chương trình, Đề án, Kế hoạch			
a	Soạn thảo chương trình, đề án, kế hoạch	Chương trình, đề án, kế hoạch		
	- Cấp tỉnh		3.000	
	- Cấp huyện		2.000	
	- Cấp xã		1.000	
b	Soạn thảo báo cáo tiếp thu, tổng hợp ý kiến	Báo cáo		
	- Cấp tỉnh		500	
	- Cấp huyện		300	
	- Cấp xã		200	
3	Tổ chức họp, tọa đàm góp ý			
	- Chủ trì	Người/buổi	200	
	- Thành viên dự	Người/buổi	100	
4	Ý kiến tư vấn của chuyên gia	Văn bản	500	
5	Xét duyệt chương trình, đề án, kế hoạch			
	Chủ tịch Hội đồng	Người/buổi	200	
	Thành viên Hội đồng, thư ký	Người/buổi	150	

	Đại biểu được mời tham dự	Người/buổi	100	
	Nhận xét, phản biện của Hội đồng	Bài viết	300	
	Bài nhận xét của ủy viên Hội đồng	Bài viết	200	
6	Ý kiến thẩm định chương trình, đề án, kế hoạch	Bài viết	500	Trường hợp không thành lập Hội đồng xét duyệt chương trình, đề án, kế hoạch
7	Xây dựng các văn bản quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn chương trình, đề án, kế hoạch	Văn bản	500	

11. Chi thù lao

a) Thù lao báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, hoà giải viên cơ sở, người được mời tham gia thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; hướng dẫn sinh hoạt chuyên đề Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nòng cốt với tư cách là giảng viên: Thực hiện theo mức chi quy định tại Nghị quyết số 241/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng quy định mức chi cụ thể cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Trường hợp thực hiện phổ biến giáo dục pháp luật cho các đối tượng đặc thù theo quy định tại các Điều 17, 18, 19, 20, 21, 22 của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật được hưởng thêm 20% mức thù lao được nhận;

b) Thù lao huy động chuyên gia, nhà khoa học, nhà hoạt động thực tiễn tham gia triển khai các nhiệm vụ của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật: Áp dụng theo quy định tại Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTĐ ngày 12 tháng 01 năm 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định mức lương đối với chuyên gia tư vấn trong nước làm cơ sở dự toán gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn áp dụng hình thức hợp đồng theo thời gian sử dụng vốn nhà nước. Danh sách chuyên gia, nhà khoa học, nhà hoạt động thực tiễn được chi trả thù lao huy động do người có thẩm quyền quy định tại Điều 3 Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật quyết định.

12. Chi xây dựng và duy trì sinh hoạt Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nông cốt

a) Chi hỗ trợ tiền ăn, nước uống cho thành viên tham gia hội nghị ra mắt Câu lạc bộ pháp luật: 50.000 đồng/người/ngày (không quá 1 ngày);

b) Chi tiền nước uống cho người dự sinh hoạt Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nông cốt: 20.000 đồng/người/buổi.

13. Chi tổ chức cuộc thi, hội thi:

a) Chi tổ chức cuộc thi, hội thi viết, thi sân khấu, trên internet về tìm hiểu pháp luật, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở, bao gồm:

- Chi hỗ trợ tiền ăn, ở cho thành viên ban tổ chức, các ban, tiểu ban, hội đồng trong những ngày tham gia trực tiếp tổ chức cuộc thi theo quyết định của cấp có thẩm quyền: Chi hỗ trợ tiền ăn, ở cho thí sinh tham gia cuộc thi (kể cả ngày tập luyện và thi, tối đa không quá 10 ngày): Mức chi thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 95/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của HĐND thành phố Đà Nẵng về quy định mức chi công tác phí, chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Cán bộ, công chức, viên chức đã được hưởng khoản hỗ trợ tiền ăn, ở thì không được thanh toán công tác phí ở cơ quan;

- Chi tổ chức cuộc thi, hội thi sân khấu, thi trên mạng internet, thi trên sóng phát thanh - truyền hình có thêm chi thuê dẫn chương trình, thuê diễn văn nghệ lồng ghép tiểu phẩm pháp luật; chi phí hậu kỳ, hội trường, trang thiết bị và các khoản chi khác phục vụ cuộc thi: Mức chi thực hiện theo quy định tại điểm c khoản này và theo chứng từ chi thực tế hợp pháp trong phạm vi dự toán ngân sách nhà nước giao hàng năm;

b) Chi biên soạn đề thi, xây dựng ngân hàng câu hỏi thi, bồi dưỡng thành viên ban tổ chức, các ban, tiểu ban, hội đồng và một số nội dung chi khác để phục vụ tổ chức cuộc thi: Mức chi thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 40/2022/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng quy định mức tiền công cụ thể cho từng chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ tại các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và Nghị quyết số 47/2023/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng bổ sung nội dung Nghị quyết số 40/2022/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức tiền công cụ thể cho từng chức danh là thành viên thực hiện các nhiệm vụ tại các kỳ thi áp dụng với giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

c) Chi tổ chức cuộc thi sân khấu, thi trên internet, có thêm mức chi đặc thù sau:

- Thuê dẫn chương trình: Tùy theo quy mô, cấp tổ chức, cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tổ chức cuộc thi quyết định mức thuê dẫn chương trình;

- Thuê hội trường và thiết bị phục vụ cuộc thi sân khấu: Tùy theo quy mô, cấp tổ chức, địa bàn tổ chức cuộc thi, cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tổ chức cuộc thi quyết định mức thuê hội trường và thiết bị;

- Thuê văn nghệ, diễn viên: 450.000 đồng/người/ngày;

- Thu thập thông tin, tư liệu, lập hệ cơ sở dữ liệu tin học hoá (đối với cuộc thi qua mạng điện tử): Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và quy định của pháp luật có liên quan; Thông tư số 18/2021/TT-BTTTT ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật hoạt động báo in, báo điện tử; Thông tư số 42/2020/TT-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật hoạt động xuất bản, các định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá được cơ quan có thẩm quyền ban hành và các chế độ, định mức chi tiêu quy định hiện hành của cơ quan Nhà nước.

d) Chi giải thưởng

Tùy theo quy mô và địa bàn tổ chức cuộc thi để quyết định mức chi giải thưởng cụ thể nhưng không vượt định mức chi tối đa quy định tại điểm này, cụ thể như sau:

Stt	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (1.000đ)		
			Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã
	- Giải nhất	Giải thưởng			
	+ Tập thể		15.000	12.000	8.000
	+ Cá nhân		9.000	6.000	3.000
	- Giải nhì	Giải thưởng			
	+ Tập thể		10.500	7.500	5.000
	+ Cá nhân		4.500	3.000	2.000

	- Giải ba	Giải thưởng			
	+ Tập thể		7.500	6.000	3.000
	+ Cá nhân		3.000	2.000	1.500
	- Giải khuyến khích	Giải thưởng			
	+ Tập thể		4.500	3.000	2.000
	+ Cá nhân		1.500	1.000	750
	- Giải phụ khác		750	600	500

14. Chi thực hiện báo cáo thống kê về hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở

Stt	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (1.000đ)		
			Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã
1	Thu thập thông tin, xử lý số liệu báo cáo	Báo cáo	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã
			75	60	40
2	Viết báo cáo	Báo cáo	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã
			4.500	3.500	2.000

15. Chi kiểm tra, giám sát, đánh giá theo định kỳ hoặc đột xuất

Chi kiểm tra, giám sát, đánh giá theo định kỳ hoặc đột xuất về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 06/2007/TT-BTC ngày 26 tháng 01 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra việc thực hiện chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và Nghị quyết số 95/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của HĐND thành phố Đà Nẵng về quy định mức chi công tác phí, chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Đối với đoàn công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá liên ngành, liên cơ quan: Cơ quan, đơn vị chủ trì đoàn công tác chịu trách nhiệm bảo đảm chi phí cho chuyến công tác theo chế độ quy định. Để tránh chi trùng lặp, cơ quan, đơn vị chủ trì đoàn công tác thông báo bằng văn bản (trong giấy mời, triệu tập) cho cơ quan, đơn vị cử người đi công tác không phải thanh toán các khoản chi này.

16. Các khoản chi khác có liên quan trực tiếp đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở (nếu có), theo chứng từ chi thực tế hợp pháp được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong dự toán ngân sách hàng năm.

17. Các khoản chi công tác hòa giải ở cơ sở

a) Chi thù lao cho hòa giải viên (đối với các hòa giải viên trực tiếp tham gia vụ, việc hòa giải): 300.000 đồng/vụ, việc. Trường hợp vụ, việc hòa giải thành theo Điều 24 Luật Hòa giải ở cơ sở: 400.000 đồng/vụ, việc;

b) Hỗ trợ chi phí y tế cho việc cứu chữa, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất hoặc giảm sút đối với hòa giải viên bị tai nạn trong khi thực hiện hoạt động hòa giải ở cơ sở (bao gồm cả trường hợp hòa giải viên bị tai nạn được cứu chữa, bồi dưỡng, chăm sóc trước khi chết) được thực hiện như sau:

- Đối với người bị tai nạn có tham gia bảo hiểm y tế thì việc thanh toán chi phí y tế cho cứu chữa, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất hoặc giảm sút đối với người bị tai nạn được thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế;

- Đối với người bị tai nạn không tham gia bảo hiểm y tế ngân sách nhà nước hỗ trợ chi phí y tế cho việc cứu chữa, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất hoặc giảm sút bằng mức hưởng chi phí khám bệnh, chữa bệnh của đối tượng tham gia bảo hiểm y tế được quỹ bảo hiểm y tế thanh toán theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 22 của Luật Bảo hiểm y tế (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

c) Hỗ trợ thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút đối với hòa giải viên bị tai nạn trong thời gian cứu chữa, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất hoặc giảm sút được thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 02/2013/TTLT-BNV-BLĐTBXH-BTC-BYT ngày 09 tháng 7 năm 2013 của Bộ Nội vụ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính, Bộ Y tế hướng dẫn quy trình, thủ tục, hồ sơ, mức hỗ trợ người đang trực tiếp tham gia hoạt động chữ thập đỏ bị tai nạn dẫn đến thiệt hại về sức khỏe;

d) Hỗ trợ chi phí mai táng cho người tổ chức mai táng hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro bị thiệt hại về tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải ở cơ sở: 05 tháng lương cơ sở;

đ) Chi hỗ trợ hoạt động của tổ hòa giải (chi mua văn phòng phẩm, sao chụp tài liệu, nước uống phục vụ các cuộc họp của tổ hòa giải): 150.000 đồng/tổ hòa giải/tháng.

18. Chi kiểm tra, xử lý, rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

Chi kiểm tra, xử lý, rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ

sở: Thực hiện theo mức chi quy định tại Nghị quyết số 57/2023/NQ-HĐND ngày 21/9/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức chi bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

19. Việc triển khai nhiệm vụ truyền thông chính sách theo quy định tại Điều 2 Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật và việc triển khai các nhiệm vụ tại Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027” áp dụng nội dung chi, mức chi cụ thể tương ứng tại Thông tư 56/2023/TT-BTC ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở và Nghị quyết này.

Điều 3. Nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện.

1. Nguồn kinh phí cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở:

a) Chi thường xuyên ngân sách địa phương để thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở của địa phương và Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp tỉnh, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp huyện, Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật cấp huyện theo phân cấp ngân sách nhà nước;

b) Kinh phí từ nguồn tài trợ của các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Nguồn kinh phí xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật thực hiện theo Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật.

Điều 4. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với kinh phí phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở năm 2024, các cơ quan, đơn vị, địa phương bố trí, sắp xếp trong phạm vi dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024 đã được cấp có thẩm quyền giao để thực hiện.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày tháng 7 năm 2024

2. Bãi bỏ khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 60/2014/NQ-HĐND ngày 10/7/2014 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng quy định một số mức chi áp dụng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và bãi bỏ Nghị quyết số 82/2014/NQ-HĐND ngày 11/12/2014 của HĐND thành phố về việc quy định mức chi đảm bảo công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

3. Trường hợp văn bản được dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì được thực hiện theo văn bản mới ban hành.

4. UBND thành phố có trách nhiệm tham mưu trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh các khoản chi ngoài lương của cán bộ, công chức, viên chức có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước quy định tại Nghị quyết này sau khi chính sách cải cách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp có hiệu lực thi hành.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban, các Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026 thông qua tại Kỳ họp thứ ngày tháng 7 năm 2024./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội; Chính phủ; VP Chủ tịch nước;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Các cơ quan tham mưu giúp việc của Thành ủy;
- Đại biểu HĐND TP, Đoàn ĐBQH TP;
- UBND, UBMTTQ, Sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- Quận, huyện ủy; UBND quận, huyện, phường, xã;
- Báo ĐN, Báo CATP ĐN, Đài PTTH ĐN;
- Công báo thành phố, Cổng TTĐT TP;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi đảm bảo cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Căn cứ Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 36 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, Giám đốc Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định số 68/QĐ-STP ngày 02/5/2024 thành lập Hội đồng tư vấn thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức chi đảm bảo cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Ngày 04/5/2024, Hội đồng tư vấn thẩm định đã họp và cho ý kiến thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức chi đảm bảo cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng (sau đây gọi là dự thảo). Trên cơ sở nghiên cứu và kết quả cuộc họp của Hội đồng tư vấn thẩm định, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo quyết định: như dự thảo là phù hợp.

2. Sự phù hợp của nội dung văn bản với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của văn bản với hệ thống pháp luật

a) Sự phù hợp của nội dung văn bản với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước

Nội dung dự thảo Nghị quyết quy định mức chi đảm bảo cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước.

b) Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của văn bản với hệ thống pháp luật

Dự thảo được xây dựng phù hợp với quy định tại Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản

lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở. Tuy nhiên đề nghị lưu ý:

Khoản 3 Điều 7 Thông tư số 56/2023/TT-BTC có quy định: “Các khoản chi ngoài lương của cán bộ, công chức, viên chức có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước quy định tại Thông tư này được áp dụng cho đến khi thực hiện cải cách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp”. Tuy nhiên, hiện nay chưa có văn bản hướng dẫn triển khai nội dung này và quy định nêu trên tại Thông tư số 56/2023/TT-BTC là chưa rõ ràng, không có đủ cơ sở xác định nội dung chi nào sẽ hết hiệu lực.

Dự thảo Nghị quyết này dự kiến trình HĐND thành phố xem xét thông qua tại kỳ họp giữa năm (dự kiến tháng 7 năm 2024), sau thời điểm ngày 01/7/2024. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo tiếp tục theo dõi việc triển khai thực hiện cơ chế tiền lương mới, việc xử lý các khoản chi ngoài lương của cán bộ, công chức, viên chức có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước quy định tại khoản 3 Điều 7 Thông tư số 56/2023/TT-BTC để kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền để điều chỉnh cho phù hợp.

3. Sự phù hợp của nội dung văn bản với các quy định trong văn bản đã giao cho Hội đồng nhân dân quy định chi tiết

Nội dung dự thảo phù hợp với quy định tại Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở.

4. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

Đề nghị tuân thủ quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, cụ thể như sau:

a) Đề nghị bổ sung vào cột cuối cùng trong bảng mức chi tại khoản 10 Điều 2 dự thảo Nghị quyết từ “Ghi chú” để ghi chú liên quan đến nội dung của cột dữ liệu, không để trống cột này.

b) Đề nghị rà soát lại việc trình bày ngày, tháng, năm của các văn bản được viện dẫn tại dự thảo Nghị quyết theo hình thức trình bày “ngày...tháng...năm...” hay “.../.../...” để có sự thống nhất, tránh trình bày dưới dạng cả hai hình thức trên.

c) Tại khoản 19 Điều 2 dự thảo Nghị quyết, đề nghị trình bày đầy đủ ngày ban hành, cơ quan ban hành và trích yếu của Thông tư 56/2023/TT-BTC.

5. Kết luận: dự thảo Nghị quyết đủ điều kiện trình UBND thành phố để xem xét, quyết định trình HĐND thành phố. Đề nghị đơn vị soạn thảo tiếp thu, điều chỉnh dự thảo theo ý kiến thẩm định nêu trên trước khi trình UBND thành phố.

Trên đây là báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết quy định mức chi đảm bảo cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng./. *MC*

Nơi nhận:

- Giám đốc Sở (b/c);
- Phòng PB-QLXL-TDTHPL;
- Lưu: VT, XDKTVB.



Lê Thị Xuân Nga

nhungnt8-08/05/2024 09:23:46-nhungnt8
linhvt-11/06/2024 16:16:44-linhvt-11/06/2024